



**Chế độ tiếp nhận nguồn nhân lực nước ngoài mới
Bắt đầu từ ngày 1 tháng 4 năm 2019!**

Liên hệ về toàn bộ chế độ, thủ tục nhập cảnh và lưu trú, các cơ quan hỗ trợ đăng ký, v.v...
theo địa chỉ liên hệ dưới đây

Bộ Tư pháp

Tên cơ quan	Địa chỉ	Cách thức liên hệ
Bộ phận quản lý công chúng, Phòng tổng vụ, Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú	1-1-1 Kasumigaseki, Chiyoda-ku, Tokyo	03-3580-4111
Phòng tổng vụ, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Sapporo	Tòa hành chính tổng hợp số 3 Sapporo 12 Odori-nishi, Chuo-ku, Sapporo-shi, Hokkaido	011-261-7502 (số đại diện)
Phòng tổng vụ, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Sendai	Tòa pháp vụ tổng hợp số 2 Sendai 1-3-20 Gorin, Miyagino-ku, Sendai-shi, Miyagi	022-256-6076 (số đại diện)
Bộ phận xét duyệt lao động số 3, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo	5-5-30 Konan, Minato-ku, Tokyo	0570-034-259 (số nội bộ: 330)
Phòng tổng vụ, Văn phòng dịch vụ xuất nhập cảnh Yokohama, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo	10-7 Torihama-cho, Kanazawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa	045-769-1720 (số đại diện)
Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Nagoya ◎ Về việc tiếp nhận, quản lý công đồng → Bộ phận quản lý xét duyệt ◎ Về tư cách lưu trú "Kỹ năng đặc định" → Bộ phận xét duyệt lao động số 2	5-18 Shoho-cho, Minato-ku, Nagoya-shi, Aichi	Bộ phận quản lý xét duyệt 052-559-2112 Bộ phận xét duyệt lao động số 2 052-559-2110
Phòng tổng vụ, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Osaka	1-29-53 Nankou-kita, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka	06-4703-2100 (số đại diện)
Phòng tổng vụ, Văn phòng dịch vụ xuất nhập cảnh Kobe, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Osaka	Tòa hành chính tổng hợp địa phương Kobe 29 Kaigan-dori, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo	078-391-6377 (số đại diện)
Bộ phận xét duyệt, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Hiroshima	Tòa pháp vụ tổng hợp Hiroshima 2-31 Kami-hachobori, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima	082-221-4412
Phòng tổng vụ, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Takamatsu	Tòa pháp vụ tổng hợp Takamatsu 1-1 Marunouchi, Takamatsu-shi, Kagawa	087-822-5852 (số đại diện)
Phòng tổng vụ, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Fukuoka	Tòa pháp vụ tổng hợp số 1 Fukuoka 3-5-25 Maizuru, Chuo-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka	092-717-5420 (số đại diện)
Bộ phận xét duyệt, Văn phòng dịch vụ xuất nhập cảnh Naha, Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Fukuoka	Tòa hành chính tổng hợp địa phương số 1 Naha 1-15-15 Higawa, Naha-shi, Okinawa	098-832-4186

Vui lòng xem trang web của Bộ Tư pháp để biết thêm thông tin chi tiết về tư cách lưu trú "Kỹ năng đặc định".
→ Tìm kiếm bằng các từ "Bộ tư pháp Kỹ năng đặc định"

Vui lòng xem thông tin liên hệ của các lĩnh vực ngành nghề đặc định trên trang web của Bộ Tư pháp.



Tư cách lưu trú

"Kỹ năng đặc định" đã được ban hành

Chế độ này là chế độ tiếp nhận người nước ngoài có trình độ chuyên môn và kỹ năng nhất định, có thể làm việc ngay lập tức để giải quyết tình trạng thiếu lao động trầm trọng.



Kỹ năng đặc định số 1 *

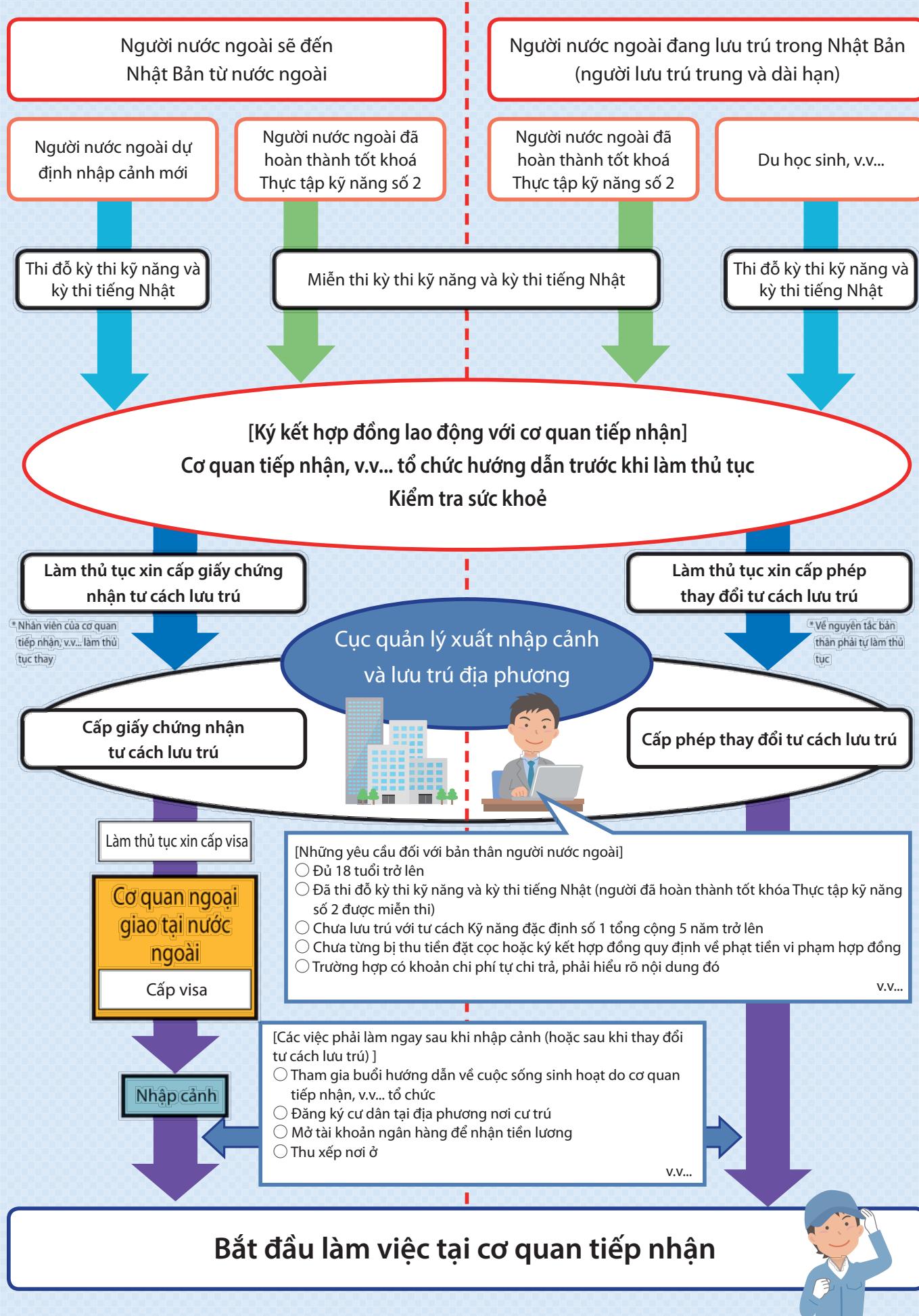
Đây là tư cách lưu trú dành cho người nước ngoài sẽ đảm nhiệm công việc đòi hỏi kiến thức hoặc kinh nghiệm ở mức độ nhất định trong lĩnh vực ngành nghề đặc định

- Thời gian lưu trú: Gia hạn từng năm, 6 tháng hoặc 4 tháng, **tổng cộng tối đa là 5 năm**
- Trình độ kỹ năng: Kiểm tra qua bài thi, v.v... (người đã hoàn thành tốt khóa Thực tập kỹ năng số 2 được miễn thi, v.v...)
- Trình độ tiếng Nhật: Kiểm tra qua bài thi, v.v... về năng lực tiếng Nhật cần thiết cho cuộc sống sinh hoạt và công việc (người đã hoàn thành tốt khóa Thực tập kỹ năng số 2 được miễn thi, v.v...)
- Dẫn theo gia đình: Về cơ bản không được chấp nhận
- **Đối tượng được hỗ trợ** bởi cơ quan tiếp nhận hoặc cơ quan hỗ trợ đăng ký

*Tư cách lưu trú "Kỹ năng đặc định" có 2 loại là Kỹ năng đặc định số 1 và Kỹ năng đặc định số 2. Kỹ năng đặc định số 2 là tư cách lưu trú dành cho người nước ngoài sẽ đảm nhiệm công việc đòi hỏi **kỹ năng lành nghề** trong **lĩnh vực ngành nghề đặc định**.

Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú

Tổng quan về thủ tục tiếp nhận người nước ngoài theo Kỹ năng đặc định số 1



Lĩnh vực ngành nghề đặc định và công việc đảm nhiệm

Lĩnh vực ngành nghề đặc định	Cơ quan hành chính quản lý lĩnh vực	Công việc đảm nhiệm
1 Chăm sóc điều dưỡng	Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi	<ul style="list-style-type: none"> Chăm sóc điều dưỡng về cơ thể, v.v... (hỗ trợ tắm, ăn uống, đi vệ sinh, v.v... theo tình trạng thể chất và tình thần của người được hỗ trợ) và các công việc hỗ trợ đi kèm khác (thực hiện hoạt động giải trí, hỗ trợ tập luyện chức năng, v.v...) Lưu ý: Không bao gồm dịch vụ đến tận nhà <p>[1 phân loại thi]</p>
2 Vệ sinh tòa nhà		<ul style="list-style-type: none"> Vệ sinh bên trong tòa nhà <p>[1 phân loại thi]</p>
3 Ngành vật liệu		<ul style="list-style-type: none"> Đúc • Gia công ép kim loại • Xử lý hoàn thiện • Hàn Rèn • Kim loại tấm dùng trong nhà máy • Kiểm tra máy móc Đúc chết • Mạ • Bảo dưỡng máy móc Gia công cơ khí • Xử lý Anot nhôm • Sơn <p>[13 phân loại thi]</p>
4 Ngành chế tạo máy công nghiệp	Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> Đúc • Sơn • Xử lý hoàn thiện • Lắp ráp thiết bị điện • Hàn Rèn • Gia công sắt thép • Kiểm tra máy móc • Sản xuất bo mạch in • Đóng gói công nghiệp Đúc chết • Kim loại tấm dùng trong nhà máy • Bảo dưỡng máy móc • Đức nhựa Gia công cơ khí • Mạ • Lắp ráp thiết bị điện tử • Gia công ép kim loại <p>[18 phân loại thi]</p>
5 Ngành liên quan đến điện và thông tin điện tử		<ul style="list-style-type: none"> Gia công cơ khí • Xử lý hoàn thiện • Sản xuất bo mạch in • Đóng gói công nghiệp Gia công ép kim loại • Bảo dưỡng máy móc • Đức nhựa Kim loại tấm dùng trong nhà máy • Lắp ráp thiết bị điện tử • Sơn Mạ • Lắp ráp thiết bị điện • Hàn <p>[13 phân loại thi]</p>
6 Xây dựng		<ul style="list-style-type: none"> Lắp cột pha panen • Thi công xây dựng • Hoàn thiện nội thất/ngoài thất Trát vữa • Lợp mái nhà • Bơm bê tông • Viễn thông Thi công đường hầm • Thi công cốt thép • Thi công bằng máy xây dựng • Mối nối cốt thép Làm việc trên cao • Kiến trúc gỗ • Lắp đường ống • Kim loại tấm trong xây dựng Cách nhiệt bảo ôn • Phun cách nhiệt urethane • Thi công công trình hàng hải <p>[18 phân loại thi]</p>
7 Công nghiệp đóng tàu và thiết bị hàng hải	Bộ Đất đai, Hạ tầng, Giao thông và Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> Hàn • Xử lý hoàn thiện Sơn • Gia công cơ khí Gia công sắt thép • Lắp ráp thiết bị điện <p>[6 phân loại thi]</p>
8 Bảo dưỡng ô tô		<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra và bảo dưỡng ô tô thường ngày, kiểm tra và bảo dưỡng ô tô định kỳ, tháo rời và bảo dưỡng ô tô <p>[1 phân loại thi]</p>
9 Hàng không		<ul style="list-style-type: none"> Dịch vụ mặt đất tại sân bay (công việc hỗ trợ di chuyển trên mặt đất, công việc xử lý hành lý, ký gửi và hàng hóa, v.v...) Bảo dưỡng máy bay (công việc bảo dưỡng thân máy bay và các thiết bị phụ trợ, v.v...) <p>[2 phân loại thi]</p>
10 Dịch vụ lưu trú		<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp dịch vụ lưu trú như tiếp tân, kế hoạch/quảng cáo, phục vụ khách hàng, dịch vụ nhà hàng, v.v... <p>[1 phân loại thi]</p>
11 Nông nghiệp		<ul style="list-style-type: none"> Toàn bộ ngành trồng trọt (quản lý trồng trọt; thu gom, xuất kho, phân loại, v.v... sản phẩm nông nghiệp) Toàn bộ ngành chăn nuôi (quản lý chăn nuôi; thu gom, xuất kho, phân loại, v.v... sản phẩm chăn nuôi) <p>[2 phân loại thi]</p>
12 Ngư nghiệp	Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> Ngư nghiệp (chế tạo và tu sửa dụng cụ đánh bắt, tìm kiếm động thực vật thủy sản, vận hành dụng cụ và máy móc đánh bắt, đánh bắt động thực vật thủy sản, xử lý và bảo quản sản phẩm đánh bắt, đảm bảo an toàn vệ sinh, v.v...) Ngành nuôi trồng thủy sản (chế tạo/tu sửa/ quản lý dụng cụ nuôi trồng thủy sản, quản lý phát triển/thu hoạch/ xử lý động thực vật thủy sản nuôi, đảm bảo an toàn vệ sinh, v.v...) <p>[2 phân loại thi]</p>
13 Ngành sản xuất thực phẩm và đồ uống		<ul style="list-style-type: none"> Toàn bộ ngành sản xuất thực phẩm và đồ uống (sản xuất và gia công thực phẩm và đồ uống (trừ các loại rượu), vệ sinh an toàn) <p>[1 phân loại thi]</p>
14 Ngành phục vụ ăn uống		<ul style="list-style-type: none"> Toàn bộ ngành phục vụ ăn uống (chế biến đồ ăn uống, phục vụ khách hàng, quản lý cửa hàng) <p>[1 phân loại thi]</p>

Những câu hỏi thường gặp

- Q** Có yêu cầu về trình độ học vấn của người nước ngoài tại quê hương hay không?
A Không có đòi hỏi đặc biệt về trình độ học vấn. Tuy nhiên người nước ngoài theo kỹ năng đặc định phải đủ 18 tuổi trở lên.
- Q** Kỹ năng đặc định số 2 chấp nhận những lĩnh vực nào?
A "Lĩnh vực xây dựng", "Lĩnh vực công nghiệp đóng tàu và thiết bị hàng hải" được chấp nhận.
- Q** Trường hợp chuyển từ Thực tập kỹ năng số 2 sang Kỹ năng đặc định số 1, có yêu cầu ở mức độ nào về mối liên quan giữa các hoạt động đã đảm nhiệm tại thực tập kỹ năng và các hoạt động sẽ đảm nhiệm tại kỹ năng đặc định?
A Trong quy định về quản lý theo lĩnh vực của các lĩnh vực đều có quy định rõ về mối liên quan giữa công việc mà người nước ngoài theo kỹ năng đặc định sẽ đảm nhiệm với ngành nghề thuộc đối tượng được chuyển đổi của Thực tập kỹ năng số 2, xin hãy xem bản quy định đó.